

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DUYÊN HẢI  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HNGĐ-ST  
Ngày: 20-8-2019  
V/v tranh chấp ly hôn và tranh  
chấp nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Ái Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Thu

Bà Bùi Thị Thu Thủy

***Thư ký phiên tòa:*** ông Nguyễn Vĩnh Lâm, Thẩm tra viên - Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải tham gia phiên tòa:***  
Ông Nguyễn Văn Cảnh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 72/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc: “Tranh chấp ly hôn và tranh chấp nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1986,

Địa chỉ: Khóm B, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn:* Anh Phan Trần V, sinh năm 1981, (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm C, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện ngày 22/4/2019 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Đoàn Thị H trình bày:* Chị và anh Phan Trần V tự nguyện tiến đến hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn D vào năm 2008. Sau khi kết hôn anh chị ra riêng sống tự lập tại khóm C, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, do anh V thường bỏ nhà đi chơi cùng bạn cả ngày mới về, có khi đi 2,3 ngày và khi về còn ghen tuông, kiểm chuyện chửi bới, đánh đập chị. Chị có khuyên ngăn nhưng anh V không sửa đổi. Nay xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã nghiêm trọng, không thể chịu đựng được

nữa, yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phan Trần V; Về con chung: thời gian chung sống chị và anh V một người con chung tên Phan Đoàn Gia B, sinh ngày 20/7/2008, sau khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung: không yêu cầu giải quyết; về nợ chung không có.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 30/5/2019 bị đơn anh Phan Trần V khai:* Anh thống nhất lời trình bày của chị Đoàn Thị H về quan hệ hôn nhân, về con chung, về tài sản chung. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh không đi làm, thường xuyên uống rượu và đi chơi với bạn bè. Nay anh còn tình cảm với vợ con, anh yêu cầu được đoàn tụ; về nợ chung: không có.

*Quan điểm của vị kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải:*

Về tố tụng: Về trình tự thủ tục thụ lý hồ sơ vụ án, xác định quan hệ pháp luật, người tham gia tố tụng, thành phần hòa giải và thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm đều đúng theo quy định pháp luật. Các văn bản tố tụng từ khi nhận đơn kiện, thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử đều tổng đạt hợp lệ, đầy đủ và tại phiên tòa sơ thẩm Hội đồng xét xử đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị H, cho chị H, anh V ly hôn với nhau; Về con: Đề nghị giao cháu B cho chị H nuôi dưỡng, về cấp dưỡng nuôi con: chị H không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng, nên không xem xét; Về tài sản chung: các đương sự không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về nợ chung: không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Chị Đoàn Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn và giải quyết việc nuôi con với anh Phan Trần V, đây là quan hệ ly hôn và tranh chấp về nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do anh Phan Trần V có nơi cư trú và làm việc tại thị xã D, tỉnh Trà Vinh nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Anh Phan Trần V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Trần V và chị Đoàn Thị H tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện D (nay là Phường A, thị xã D), tỉnh Trà Vinh vào năm 2008, như vậy hôn nhân giữa anh V và chị H là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống, giữa chị H và anh V xảy ra mâu thuẫn là có thật, chị H, anh V đều thừa nhận trong thời gian chung sống anh V không lo làm ăn, thường xuyên đi

uống rượu với bạn bè, dẫn đến chị H về nhà cha mẹ ruột sống và khởi kiện ly hôn với anh V, anh chị ly thân từ tháng 3/2019 đến nay. Phía anh V cho rằng còn thương vợ, mong muốn đoàn tụ, nhưng Tòa án đã nhiều lần mời anh V đến Tòa án để hòa giải cùng với chị H, nhưng anh V đều vắng mặt, cho thấy anh V không có thiện chí muốn hàn gắn tình cảm gia đình. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh V đã đến mức trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị H yêu cầu ly hôn anh V là có căn cứ chấp nhận, phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Thời gian chung sống anh Phan Trần V và chị Đoàn Thị H có 01 người con chung tên Phan Đoàn Gia B, sinh ngày 20/7/2008. Sau khi ly hôn, chị H có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Xét thấy cháu B từ nhỏ đến lớn đều chung sống gần gũi với chị H, được chị H chăm sóc chu đáo về mọi mặt, hơn nữa cháu B cũng có nguyện vọng muốn được chung sống với mẹ. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy giao cháu Phan Đoàn Gia B cho chị Đoàn Thị H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị H không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: các đương sự không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về nợ chung: không có.

[6] Về án phí: Chị Đoàn Thị H có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1/ Về quan hệ hôn nhân: cho chị Đoàn Thị H và anh Phan Trần V ly hôn với nhau.

2/ Về con: Giao chị Đoàn Thị H tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Phan Đoàn Gia B, sinh ngày 20/7/2008. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Đoàn Thị H không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

3/Về án phí: Chị Đoàn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2018/0002118, ngày 23/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải, chị H đã nộp đủ. Anh Phan Trần V không phải chịu án phí.

Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Chi cục THADS thị xã Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Ái Loan**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi       giờ       phút, ngày 20 tháng 8 năm 2018  
Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân Thị xã Duyên Hải.  
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ái Loan  
*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Thu  
Bà Bùi Thị Thu Thủy

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 72/ 2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019 về việc: “Tranh chấp ly hôn và tranh chấp nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Đoàn Thị Hạnh, sinh năm 1986,  
Địa chỉ: Khóm 2, phường 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.
- *Bị đơn:* Anh Phan Trần Vũ, sinh năm 1981, (vắng mặt)  
Địa chỉ: Khóm 1, phường 1, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Về quan hệ pháp luật: đây là quan hệ tranh chấp ly hôn và tranh chấp về nuôi con, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về quan hệ hôn nhân: Giữa anh Phan Trần Vũ và chị Đoàn Thị Hạnh tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân theo quy định pháp luật, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Mâu thuẫn là có thật, nguyên nhân do anh Vũ không lo làm ăn, thường xuyên đi uống rượu với bạn bè, anh chị ly thân từ tháng 3/2019 đến nay. Anh Vũ mong muốn đoàn tụ, nhưng đều vắng mặt tại các buổi hòa giải, cho thấy anh Vũ không có thiện chí muốn hàn gắn tình cảm gia đình. Từ đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Hạnh và anh Vũ đã đến mức trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Hạnh yêu cầu ly hôn anh Vũ là có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Có 01 người con chung tên Phan Đoàn Gia Bảo, sinh ngày 20/7/2008. Chị Hạnh có yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Cháu Bảo từ nhỏ đến lớn đều chung sống gần gũi với chị Hạnh, được chị Hạnh chăm sóc chu đáo về mọi mặt, hơn nữa cháu Bảo cũng có nguyện vọng muốn được chung sống với mẹ. Do đó nên giao cháu Phan Đoàn Gia Bảo cho chị Đoàn Thị Hạnh tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Hạnh không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: các đương sự không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Về nợ chung: không có.

Về án phí: Chị Hạnh có nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân.

**Hội đồng xét xử biểu quyết như sau:**

- Điều luật áp dụng: các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014; Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

***Kết quả biểu quyết: 3/3.***

- Về quan hệ hôn nhân: cho chị Đoàn Thị Hạnh và anh Phan Trần Vũ ly hôn với nhau.

***Kết quả biểu quyết: 3/3.***

- Về con: Giao chị Đoàn Thị Hạnh tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Phan Đoàn Gia Bảo, sinh ngày 20/7/2008. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Đoàn Thị Hạnh không đặt ra yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

***Kết quả biểu quyết: 3/3.***

- Về án phí: Chị Đoàn Thị Hạnh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh Phan Trần Vũ không phải chịu án phí.

***Kết quả biểu quyết: 3/3.***

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày 06 tháng 8 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu**

**Bùi Thị Thu Thủy**

**Huỳnh Ái Loan**